

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2026/HNGĐ-PT

Ngày: 03 - 02 - 2026

V/v tranh chấp về thay đổi người

trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thu Lan

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Minh Thành

Bà Hoàng Thị Mai Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Tiến Đạt - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Lê Văn Việt - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 27 tháng 01 và ngày 03 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 20/2025/TLPT-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2025, về việc: “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 09/2025/HNGĐ-ST ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Quảng Ngãi bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 201/2025/QĐ-PT ngày 16 tháng 12 năm 2025 và Thông báo về việc chuyển thời gian xét xử vụ án số 716/TB-TA ngày 30 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Như Ý - sinh năm 1985; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã P, tỉnh Quảng Ngãi; cư trú tại số K đường N, tổ E, phường H, Thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đức P - sinh năm 1985; cư trú tại thôn A, xã P, tỉnh Quảng Ngãi.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Bà Phan Thị Bích X - Luật sư thuộc Văn phòng L thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Q; địa chỉ: Số H đường Q, phường C, tỉnh Quảng Ngãi.

(Tất cả người tham gia tố tụng đều có mặt tại phiên tòa ngày 27/01/2026; anh P vắng mặt khi tuyên án vào ngày 03/02/2026).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện đề ngày 26/6/2025, các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Như Ý trình bày:*

Chị và anh Nguyễn Đức P trước đây là vợ chồng, nhưng đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải thành tại Tòa án số 10/2024/QĐCNTTLH ngày 25/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 - Quảng Ngãi). Tại Quyết định nêu trên thể hiện giao con chung là cháu Nguyễn Gia K - sinh ngày 27/12/2021 cho anh Nguyễn Đức P trực tiếp nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con; người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định. Do anh P yêu cầu chị phải thỏa thuận thống nhất giao con cho anh P nuôi dưỡng thì anh P mới đồng ý ly hôn. Vì chị không muốn kéo dài cuộc hôn nhân với anh P, nên chị chấp nhận. Tuy nhiên, thực tế từ khi sinh con, cũng như sau khi ly hôn thì cháu Nguyễn Gia K được chị trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc tốt. Trong thời gian con ở với chị thì anh P cũng không có ý kiến gì; anh P không đến thăm con, không hỗ trợ gì về việc nuôi con. Đến ngày 01/6/2025, anh P đến nhà chị tại thành phố Đà Nẵng nói đưa con về Quảng Ngãi một tuần để thăm ông, bà nội và làm căn cước công dân xong sẽ đưa con ra lại thành phố Đà Nẵng để đi học, nhưng khoảng 10 ngày sau, chị không thấy anh P đưa con về lại cho chị, nên chị vào nhà anh P đón con về thì bị anh P và gia đình anh P ngăn cản, hăm dọa không cho gặp con. Từ khi con về ở với gia đình anh P thì gia đình anh P cho chị được thăm con 02 lần, sau đó không cho chị gặp con nữa, nên chị phải đến Trường Mầm non H 05 lần để gặp thăm con. Khi chị vào T để thăm con thì thấy con buồn, khóc thảm thiết đòi về ở với chị, chị thấy rất đau lòng.

Anh P là tài xế lái xe đường dài, thường xuyên vắng nhà, nên anh P phải nhờ ông, bà nội và chú của cháu K chăm sóc, nuôi dưỡng, đưa đón đi học tại Trường Mầm non H; thu nhập không ổn định nên không bảo đảm việc trực tiếp nuôi dưỡng con. Con ở với chị từ nhỏ, hiện nay chị có nhà ở và làm việc tại Hợp tác xã Ô, Đà Nẵng; thu nhập ổn định khoảng 10.000.000 đồng/tháng và thu nhập thêm từ dịch vụ bất động sản, cho thuê nhà, nên chị có đủ điều kiện để trực tiếp nuôi con.

Nay, chị yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, giao cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia K - sinh ngày 27/12/2021; chị không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

** Tại Bản tự khai ngày 31/7/2025 và tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn là anh Nguyễn Đức P trình bày:*

Anh và chị Nguyễn Thị Như Ý đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải thành tại Tòa án số 10/2024/QĐCNTTLH ngày 25/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 - Quảng Ngãi). Theo Quyết định thì Tòa án giao cháu Nguyễn Gia K - sinh ngày 27/12/2021 cho anh

trực tiếp nuôi dưỡng, nhưng sau khi ly hôn khoảng 02 ngày thì chị Ý dẫn con về thành phố Đà Nẵng ở đến tháng 6/2025, anh đến nhà chị Ý đón con về sống với gia đình anh ở tỉnh Quảng Ngãi cho đến nay.

Chị Ý hiện nay có công việc làm hay không thì anh không rõ; hiện anh là tài xế lái xe đường dài cho Công ty T1 với thu nhập khoảng từ 12.000.000 đồng - 15.000.000 đồng/tháng, một chuyến đi xe khoảng 4 - 5 ngày, về nhà nghỉ khoảng 1 - 2 ngày rồi đi tiếp; nếu về mà có chuyến hàng thì đi luôn. Kể từ tháng 6/2025 đến nay, anh có trách nhiệm đi làm kiếm tiền về nuôi con; ông, bà nội và chú của cháu K là người trực tiếp chăm sóc, lo ăn uống và đưa đón cháu K đi học tại Trường Mầm non H.

Anh không đồng ý với yêu cầu của chị Ý về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, vì trước đây Tòa án đã giao con chung cho anh nuôi dưỡng; anh không muốn con sống cùng người chồng hiện tại của chị Ý; chị Ý không đủ điều kiện để nuôi con tốt bằng anh.

* Bản án số 09/2025/HNGĐ-ST ngày 16/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - tỉnh Quảng Ngãi đã xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Như Ý về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, buộc anh Nguyễn Đức P giao cháu Nguyễn Gia K - sinh ngày 27/12/2021 cho chị Nguyễn Thị Như Ý trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Đức P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

* Ngày 30/9/2025, ngày 14 và ngày 17/10/2025, bị đơn là anh Nguyễn Đức P có đơn kháng cáo, kháng cáo bổ sung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Như Ý.

* Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn phát biểu ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị đơn, sửa bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

* Nguyên đơn phát biểu ý kiến tranh luận không đồng ý kháng cáo của bị đơn, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng kể từ

khi Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị đơn làm trong hạn luật định, hình thức và nội dung hợp lệ theo quy định tại các Điều 272, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm; về án phí dân sự phúc thẩm, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra xem xét và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phát biểu ý kiến, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngày 16/9/2025, Tòa án nhân dân khu vực 5 - Quảng Ngãi xét xử vụ án nêu trên. Ngày 30/9/2025, bị đơn là anh Nguyễn Đức P có đơn kháng cáo là trong thời hạn theo quy định tại Điều 272, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự, nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của anh Nguyễn Đức P về việc yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung là cháu Nguyễn Gia K - sinh ngày 27/12/2021, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải thành tại Tòa án số 10/2024/QĐCNTTLH ngày 25/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 - Quảng Ngãi) thì anh Nguyễn Đức P là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia K. Tuy nhiên, anh Nguyễn Đức P và chị Nguyễn Thị Như Ý đều thừa nhận, sau khi ly hôn thì cháu Nguyễn Gia K vẫn do chị Ý trực tiếp nuôi dưỡng đến tháng 6/2025 thì anh P mới đưa cháu K về Quảng Ngãi sinh sống cho đến nay.

[2.2] Theo Biên bản xác minh ngày 14/8/2025 (bút lục 60), ông Nguyễn Đức N và bà Lê Thị Đ (là cha, mẹ đẻ của anh P và là ông, bà nội của cháu K) xác định việc đưa đón cháu K đến T đều do ông, bà và chú của cháu K thực hiện, vì anh P làm nghề lái xe, thường xuyên đi xa; ông, bà là người chăm sóc cháu K.

[2.3] Theo Biên bản xác minh ngày 14/8/2025 (bút lục 58), Hiệu trưởng và Giáo viên trực tiếp dạy cháu K cũng xác định việc đưa đón cháu K đến T non Hành D đều do ông, bà nội và chú của cháu K thực hiện, vì anh P làm nghề lái xe; trong thời gian cháu K học ở T thì chị Ý có vào thăm cháu K 03 lần; khi chị Ý về thì cháu K khóc, ôm mẹ, đòi mẹ...; thời gian gần đây, cháu K buồn hơn, nằm chơi một chỗ.

[2.4] Theo xác nhận của Lớp Mầm non Thiên thần nhỏ tại thành phố Đà Nẵng (bút lục 33) thì trong thời gian cháu K học ở lớp, cháu tham gia các hoạt động, sức khỏe tốt, được mẹ đưa đón đúng giờ và nộp học phí đầy đủ.

[2.5] Theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình thì trách nhiệm trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn thuộc về cha, mẹ. Tuy nhiên, anh P thừa nhận do đặc thù của công việc, anh P làm nghề lái xe tải đường dài, tuyến Quảng Ngãi - Đ, nên anh thường xuyên đi xa; việc chăm sóc đưa đón cháu K đi học đều do cha, mẹ và em của anh thực hiện. Việc anh P cho rằng hiện chị Ý đã có gia đình mới, anh không muốn cháu K sống chung với người chồng hiện tại của chị Ý; mặt khác về kinh tế, chị Ý không đủ điều kiện nuôi con, nhưng anh P không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho lời trình bày của anh là có căn cứ và không được chị Ý thừa nhận. Theo Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân ngày 19/8/2025 (bút lục 37), UBND xã P xác định hiện chị Ý chưa kết hôn với ai.

[2.6] Tại phiên tòa, anh P cho rằng chị Ý không đủ tư cách nuôi con vì có hành vi đánh bài, bị Công an phường L, Thành phố Đà Nẵng lập biên bản và xử phạt hành chính. Do đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tạm ngừng phiên tòa để thu thập bổ sung tài liệu, chứng cứ. Hội đồng xét xử đã tiến hành thảo luận và đã không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc tạm ngừng phiên tòa vì anh P chỉ trình bày mà không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho lời trình bày nói trên của anh P là có cơ sở và không được chị Ý thừa nhận. Tuy nhiên, để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử quyết định nghị án kéo dài; cùng ngày 27/01/2026, Hội đồng xét xử đã ban hành Thông báo yêu cầu anh P cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh chị Ý bị Công an phường L, Thành phố Đà Nẵng lập biên bản và xử phạt hành chính vì có hành vi đánh bài. Ngày 28/01/2026, Tòa án nhận được đơn yêu cầu Tòa án thu thập chứng cứ của anh P, nhưng anh P không cung cấp được tài liệu chứng minh anh không thể thu thập được tài liệu, chứng cứ theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 97 Bộ luật Tố tụng dân sự, nên cùng ngày Hội đồng xét xử đã ban hành Công văn số 38/TA-DS, không chấp nhận đơn yêu cầu Tòa án thu thập chứng cứ của anh P.

Ngày 30/01/2026, anh P có đơn xin hoãn phiên tòa ngày 02/02/2026 để thu thập chứng cứ vì cho rằng Công an chỉ làm việc khi có Thông báo của Tòa án là không chính xác vì như nhận định trên, cùng ngày 27/01/2026, Tòa án đã tổng đạt trực tiếp Thông báo yêu cầu anh P giao nộp tài liệu, chứng cứ chứng minh chị Ý có hành vi đánh bài, bị Công an lập biên bản và xử phạt hành chính; ngoài ra, anh P cũng không cung cấp được tài liệu chứng minh Công an phường L không cung cấp thông tin, tài liệu theo yêu cầu của anh. Mặt khác, theo thông báo tại phiên tòa ngày 27/01/2026 thì Hội đồng xét xử sẽ tuyên án vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 03/02/2026, không phải ngày 02/02/2026 nên đơn xin hoãn phiên tòa ngày 02/02/2026 của anh P đề ngày 29/01/2026 là không phù hợp, nên không được chấp nhận.

[2.7] Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá các tài liệu, chứng cứ do đương sự cung cấp, do Tòa án thu thập cũng như xem xét về điều kiện kinh tế, điều kiện chăm sóc, môi trường sống,... và đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ý là hoàn toàn có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Anh P kháng

cáo nhưng không cung cấp tài liệu, chứng cứ mới chứng minh cho kháng cáo của anh là có căn cứ. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của anh P, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Trường hợp sau khi có bản án phúc thẩm, anh P chứng minh được chị Ý không đủ điều kiện nuôi con thì có quyền làm đơn khởi kiện thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thành một vụ án khác, khi có yêu cầu.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do không được chấp nhận kháng cáo nên anh P phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số 0001746 ngày 23/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi. Anh P đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

[4] Đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích của bị đơn là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên không được chấp nhận.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 148, khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn là anh Nguyễn Đức P; giữ nguyên bản án số 09/2025/ HNGĐ-ST ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Quảng Ngãi.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Anh Nguyễn Đức P phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm ngàn*) án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn*) theo Biên lai số 0001746 ngày 23/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi. Anh Nguyễn Đức P đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- TAND khu vực 5 - Quảng Ngãi;
- THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Tòa Dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trịnh Thị Thu Lan

